



Hết Nghẹt Mũi Hiệu Quả Suốt 12 Giờ



019/14
Mg



Otrivin

Thông mũi chỉ sau vài phút sử dụng, hiệu quả suốt 12 giờ

- Hoạt chất Xylometazoline hydrochloride giúp giảm phù nề niêm mạc mũi
- Có dạng chai xịt định liều và dạng nhỏ giọt



Otrivin®

Nhà sản xuất Novartis
Consumer Health, Thụy Sĩ

Thành phần: Xylometazoline hydrochloride. Tã được vừa đủ 10ml. **Đóng gói:** Dạng xịt định liều 0,1% và 0,05%. Dung dịch nhỏ mũi 0,1% và 0,05%. **Dược**

Lực học: Xylometazoline thuộc nhóm arylalkyl imidazoline. Otrivin được sử dụng trong mũi, làm co mạch máu ở mũi, qua đó làm giảm phù nề ở niêm mạc mũi và các vùng xung quanh họng. Bằng cách này, Otrivin giúp cho việc thở qua mũi được dễ dàng trong các trường hợp nghẹt mũi do cảm lạnh và sung huyết mũi. Otrivin còn chứa thành phần tá dược giúp ngăn ngừa khô niêm mạc mũi. Tác dụng của Otrivin bắt đầu trong vài phút và kéo dài tới 12 giờ. Otrivin không làm ảnh hưởng đến chức năng của lông chuyển ở niêm mạc. **Chỉ định:** Nghẹt mũi do nhiều nguyên nhân khác nhau. Trợ giúp thải các dịch tiết khi bị tổn thương vùng xoang. Hỗ trợ điều trị sung huyết mũi họng trong viêm tai giữa. Tạo điều kiện nội soi mũi dễ dàng. **Liều lượng**

và cách dùng: Otrivin 0,05%: Trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 2 tuổi chỉ dùng theo sự kê đơn của bác sĩ. Trẻ em từ 2 tuổi đến 12 tuổi dùng dưới sự giám sát của người lớn. **Dạng nhỏ mũi:** • Trẻ 2 - 5 tuổi: 1 - 2 giọt vào mỗi lỗ mũi, 1 - 3 lần/ngày • Trẻ 6 - 12 tuổi: 1 - 2 lần xịt vào mỗi lỗ mũi, 2 - 3 lần/ngày • Trẻ 6 - 12 tuổi: 1 lần xịt vào mỗi lỗ mũi, 1 - 3 lần/ngày • Trẻ 6 - 12 tuổi: 1 lần xịt vào mỗi lỗ mũi, 3 lần/ngày. **Liều lượng**

Giữ khoảng cách từ 8 đến 10 giờ giữa các liều. Không vượt quá tối đa 3 lần nhỏ/xịt 1 ngày vào mỗi lỗ mũi. Dùng thuốc trong tối đa 7 ngày. Cách dùng dạng xịt mũi: Làm sạch mũi. Tháo nắp bảo vệ. Trước khi dùng lần đầu, xịt vài lần đến khi thấy màn sương mịn. Các lần sau sử dụng ngay. Không xịt vào mắt, miệng. Giữ chai thuốc thẳng đứng, ngón cái ở dưới đáy, ống phun ở giữa hai ngón tay. Đưa ống phun vào mũi, xịt và thở nhẹ nhàng qua mũi cùng lúc. Làm sạch, lau khô ống phun, đẩy nắp sau khi dùng. Chai thuốc chỉ nên dùng bởi một người để tránh lây nhiễm khuẩn. **Chống**

chỉ định: Nếu từng phẫu thuật liên quan đến đầu, bác sĩ sẽ quyết định có thể dùng Otrivin hay không. Không dùng trong trường hợp khô niêm mạc mũi, glôcôm cấp tính, bệnh nhân bị dị ứng với bất kỳ thành phần nào của thuốc. **Tác dụng không mong muốn:** Đường hô hấp: có thể gây kích ứng thoáng qua. Trường hợp cá biệt, sau khi tác dụng của thuốc giảm đi, có thể xảy ra tăng phù niêm mạc. Sử dụng thời gian dài hoặc lặp lại, liều cao có thể dẫn tới cảm giác nóng rát hoặc khô niêm mạc kèm theo sung huyết trở lại với viêm mũi. Tác dụng này có thể xuất hiện sau 5-7 ngày điều trị và tiếp tục sử dụng thuốc có thể dẫn đến tổn thương niêm mạc vĩnh viễn với viêm mũi khô. **Thần kinh trung ương:** hiếm, cá biệt có thể xảy ra đau đầu, mất ngủ, mệt mỏi. **Tim mạch:**

đánh trống ngực, mạch nhanh và tăng huyết áp hiếm xảy ra. **Miền đích:** có thể khó thở và phù mạch nhưng rất hiếm. **Thận trọng:** Trường hợp nhạy cảm có thể dẫn đến các vấn đề về giấc ngủ và thị giác hoặc cơn chóng mặt. Thận trọng khi dùng cho bệnh nhân tăng huyết áp, bệnh tim mạch, gia tăng hoạt động tuyến giáp hoặc bệnh đái tháo đường. Không dùng hơn 1 tuần mà không có tư vấn y tế vì sau một thời gian dài sử dụng, có thể gây sung huyết niêm mạc mũi hồi ứng. **Phụ nữ có thai và cho con bú:** Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng. **Ảnh hưởng lên khả**

năng lái xe và vận hành máy móc: Nếu các thuốc làm thông mũi chứa xylometazoline được sử dụng trong thời gian dài hoặc dùng ở liều cao, không thể loại trừ khả năng tác dụng toàn thân ảnh hưởng lên tim mạch. **Tương tác thuốc:** Khi sử dụng thuốc theo đúng khuyến cáo, các tác dụng toàn thân không đáng kể. Tuy nhiên các tác dụng khi dùng quá liều, dùng cùng lúc với thuốc chống trầm cảm 3 vòng hay 4 vòng hoặc các thuốc có khả năng làm tăng huyết áp khác. **Quá liều:** Chưa có báo cáo nào về dùng thuốc quá liều ở người lớn. Rất hiếm trường hợp quá liều ở trẻ em, với các triệu chứng lâm sàng: mạch nhanh bất thường, tăng huyết áp. Nếu cần, các triệu chứng này phải được theo dõi và điều trị. **Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản dưới 30°C. Tránh nóng. **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.** **Nhà sản xuất:** Novartis Consumer Health S.A, Route de l'Etraz, CH-1260 Nyon, Thụy Sĩ. **Nhà phân phối:** Công ty cổ phần dược liệu Trung Ương II, 24 Nguyễn Thị Nghĩa, Quận 1, TP.HCM. **Điện thoại:** 08.38323009. **Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ:** Văn Phòng Đại Diện Zuellig Pharma Pte Ltd, Tầng 5, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM. **Điền thoại:** 083.910.2650 - **Fax:** 083. 910.2647.

Số giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thuốc của Cục quản lý dược: tháng năm 2014. Ngày in tài liệu:

 NOVARTIS